TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 206/2017/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 06 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 289/2017/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị ***Dương Ngọc Khánh L***, sinh năm 1981

Địa chỉ: 48 đường NĐC, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn**: Anh ***Trần Nguyễn Trường V***, sinh năm 1978

Địa chỉ: 41 đường LQĐ, tổ 4, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/5/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/5/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V có 03 (Ba) con chung tên Trần Gia B, sinh ngày 10/10/2010, Trần Kim N, sinh ngày 18/5/2012 và Trần Gia H, sinh ngày 28/3/2014.

Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V thống nhất giao 01 (Một) con chung tên Trần Gia B, sinh 10/10/2010 cho anh Trần Nguyễn Trường V trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V thống nhất giao 02 (Hai) con chung tên Trần Kim N, sinh ngày 18/5/2012 và Trần Gia H, sinh ngày 28/3/2014 cho chị Dương Ngọc Khánh L trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Dương Ngọc Khánh L và anh Trần Nguyễn Trường V không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình ***150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)*** chị Dương Ngọc Khánh L tự nguyện chịu nộp 75.000đồng và tự nguyện chịu thay anh Trần Nguyễn Trường V 75.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003146 ngày 26/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho

chị Dương Ngọc Khánh L số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND Tp.P;
- Chi cục THADS Tp.P;
- TAND tỉnh Gia Lai
- UBND IK (Chứng nhận kết hôn số 71 – quyển số 01/2009)
- Các đương sự;
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Thúy